



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: 509843

VEWL.#: _____

I-171: Y NO

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI DAM
Last Middle First

Current Address 424 LÔ K CỤ XÁ THANH ĐÀ, PHƯỜNG 27, QUẬN BÌNH THẠNH
HOCHIMINH CITY, VIETNAM
Date of Birth 01/25/1925 Place of Birth NAM DINH, NORTH VIETNAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)
THANH VAN TRAN

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT COLONEL
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 5/1975 To DEATH DATE: 10/1979

3. SPONSOR'S NAME: HUNG THI NGUYEN
Name
LINCOLN, NE
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>HUNG THI NGUYEN</u> <u>LINCOLN, NE</u>	<u>SISTER</u>
<u>MINH THUC NGUYEN</u> <u>SAN BERNARDINO, CA</u>	<u>FRIEND</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DAM THI NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHUONG MAI THI TRAN	5 - 7 - 1952	DAUGHTER
BAC HOAI TRAN	11 - 7 - 1954	SON
HOAI HUONG THI TRAN	12 - 4 - 1955	DAUGHTER
GIAO TUAN TRAN	10 - 18 - 1957	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : TRAN VAN THANH (DIED)
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 12 - 02 - 1926
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 424 LÔ K CỬ XÁ THANH ĐA, PHƯỜNG 27, QUẬN
 (Dia chi tai Viet-Nam) BÌNH - THANH, HOCHIMINH CITY, VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐

If Yes (Neu co): From (Tu): 6/1975 To (Den): 10/1979

PLACE OF RE-EDUCATION: VINH PHU, NORTH VIETNAM
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): LIEUTENANT COLONEL

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My):

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): LIEUTENANT COLONEL

VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Lieutenant Colonel, Vietnamese
Military Academy, DALAT - VIETNAM Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒
 IV Number (So ho so): 509843
 No (Khong): ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo):
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 424 LÔ K, CỬ XÁ THANH ĐA,
PHƯỜNG 27, QUẬN BÌNH - THANH, HOCHIMINH CITY - VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):
HUNG - THI NGUYEN, LINCOLN, NE

U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☐ No (Khong): ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): SISTER IN LAW

NAME & SIGNATURE: MINH THUC NGUYEN

SAN BERNARDINO

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT

(Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) CA

DATE: 06 - 7 - 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DAM THI NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHUONG MAI THI TRAN	5-7-1952	DAUGHTER
BAC HOAI TRAN	11-7-1954	SON
HOAI HUONG THI TRAN	12-4-1955	DAUGHTER
GIAO TUAN TRAN	10-18-1957	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỒ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : TRAN VAN THANH (DIED)
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 12 - 02 - 1926
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): ☒ Female (Nu): ☐

MARITAL STATUS Single (Doc than): ☐ Married (Co lap gia dinh): ☒
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : 424 LÔ K CỬ XÁ THANH ĐA, PHƯỜNG 27, QUẬN
 (Dia chi tai Viet-Nam) BÌNH THẠNH, HOCHIMINH CITY, VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) ☒ No (Khong) ☐

If Yes (Neu co): From (Tu): 6/1975 To (Den): 10/1979

PLACE OF RE-EDUCATION: VINH PHU, NORTH VIETNAM
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghề nghiệp): LIEUTENANT COLONEL

EDUCATION IN U.S. (Du học tại Mỹ):

VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): LIEUTENANT COLONEL

VN GOVERNMENT (Trong chính phủ VN) Position (Chức vụ): Lieutenant Colonel, Vietnamese
Military Academy, DALAT - VIETNAM Date (nam): 1975

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): ☒
 IV Number (So ho so): 509843
 No (Khong): ☐

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So người đi theo):
 (Ten thân nhân tháp tùng) Xin ghi bên sau với đầy đủ chỉ tiêu

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi liên lạc tại VN): 424 LÔ K, CỬ XÁ THANH ĐA,
PHƯỜNG 27, QUẬN BÌNH THẠNH, HOCHIMINH CITY - VIETNAM

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten và Địa chỉ Thân nhân hay Người Bảo trợ):
HUNG - THINGUYEN, LINCOLN, NE

U.S. CITIZEN (Quốc tịch Hoa-Ky): Yes (co): ☐ No (Khong): ☒

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Liên hệ với tù nhân tại VN): SISTER IN LAW

NAME & SIGNATURE: MINH THUC NGUYEN SAN BERNARDIN

ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chữ ký, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này) CA

DATE: 06 - 7 - 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DAM THI NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHUONG MAI THI TRAN	5-7-1952	DAUGHTER
BAC HOAI TRAN	11-7-1954	SON
HOAI HUONG THI TRAN	12-4-1955	DAUGHTER
GIAO TUAN TRAN	10-18-1957	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 7

IV#: 509843

VEWL.#: _____

I-171: Y NO

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI DAM
Last Middle First

Current Address 424 LÔ K CỬ XÁ THANH ĐÀ, PHƯỜNG 27, QUẬN BÌNH THẠNH
HOCHIMINH CITY, VIETNAM

Date of Birth 01/25/1925 Place of Birth NAM DINH, NORTH VIETNAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)
THANH VAN TRAN

Previous Occupation (before 1975) LIEUTENANT COLONEL
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 5/1975 To DEATH DATE: 10/1979

3. SPONSOR'S NAME: HUNG THI NGUYEN
Name

LINCOLN, NE
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
<u>HUNG THI NGUYEN, LINCOLN, NE</u>	<u>SISTER</u>
<u>MINH THUC NGUYEN, SAN BERNARDINO, CA</u>	<u>FRIEND</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : DAM THI NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
PHUONG MAI THI- TRAN	5-7-1952	DAUGHTER
BAC HOAI TRAN	11-7-1954	SON
HOAI HUONG THI TRAN	12-4-1955	DAUGHTER
GIAO TUAN TRAN	10-18-1957	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659-0625

Telex: 248393 ATTN: MRS

Mẫu M01

XIN XIN ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH

(Thân Nhân ở Việt-Nam)

Tên Người Đứng Đón: NGUYỄN THỊ HÙNGĐịa Chỉ Người Đứng Đón (tại Hoa Kỳ): LINCOLN METuổi của Người Đứng Đón: 67 Nơi Sinh: VIETNAMNgày Người Đứng Đón tới Hoa Kỳ: 13-7-1975Tư dân tới: VIET-NAM FORT CHAFFEE

(Quốc não)

(Trại Tỵ-Nạn Não tại Hoa Kỳ)

Số "Alien Registration" (Mẫu I-94): A-22029491Số Chứng-Chỉ Nhập-Tịch Mỹ (Nếu có): /Quy-chế Hiện-tại của Người Đứng-Đón: ☐ Tỵ-nạn (Chưa có quy-chế Thường-trú-nhân);Xin đánh dấu ☒ Thường-trú-nhân (Đã có Thẻ-Xanh)Chú-thích: ☐ Công-dân Hoa-KỳĐã có lãm đôn Mẫu I-130,
cũng xin diẽn mẫu này và
gửi tới USCC/Washington, D.C.

Tôi lãm đôn này đề xin cho những thân nhân ghi tên dưới đây, hiện còn ở tại Việt-Nam được sang Hoa Kỳ đoàn-tụ với tôi. (Tôi chấp nhận đề tên tuổi những người dưới đây được thông báo cho các giới hữu-trách như Cao-Uỷ-Phủ Tỵ-Nạn Liên-Hiệp-Quốc, hoặc tất cả các cơ-quan, tổ-chức đặc trách chương-trình Đoàn-Tụ Gia-Đình, kể cả các giới-chức tại Việt-Nam). XIN ĐỀN CẢ BÀN TIẾNG ANH và THI THỰC CHỮ KÝ (mặt sau)

TÊN TIỀN MIỀN TẠI VIỆT-NAM	Ngày và Nơi Sinh	Liên-Hệ Gia-Đình với Tôi	Địa-Chỉ Rõ-Ràng và Mới-Nhất của Thân-Nhân tại Việt-Nam
NGUYỄN THỊ DẶM	25.1.1945 VN	EM RUỐT	424K CỬ XA THÀNH ĐA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH VIỆT-NAM
TRẦN THỊ PHƯƠNG MAI	7-5-1952 VN	CHÁU GAI	
TRẦN HOÀI BẮC	7-11-1954 VN	CHÁU TRAI	
TRẦN THỊ HOÀI HUƠNG	4-12-1955 VN	CHÁU GAI	
TRẦN TUẦN GIAO	18-10-1957 VN	CHÁU TRAI	

Người lãm đôn ký tên: Nguyễn Thị Hùng Người lãm đôn:



NATIONAL OFFICE

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES

1312 MASSACHUSETTS AVENUE, N. W. • WASHINGTON, D. C. 20005

202/659 6625

Telex: 240303 ATTN: MRS

NEW FORM

APPLICATION FOR FAMILY REUNIFICATION

My name is : NGUYEN THI HUNGI reside at: LINCOLN NEI was born on: 1 - 1 - 1913 in: VIETNAMI arrived in the United States on/in: 7 - 13 - 1975 from: (country or camp) VIETNAMMy Alien Registration number is: A 22029491My Naturalization Certificate number is: /My Alien Status is: ☐ Parolee ☒ Permanent Resident ☐ U.S. Citizen

I am making this application to request that the following relatives still in Viet Nam be authorized to come to the United States:

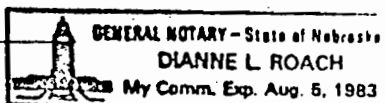
NAME	DATE AND PLACE OF BIRTH	RELATIONSHIP	ADDRESS IN VIETNAM
GUYEN THI DAM	1-25-1935 NAM DINH, VN	SISTER	
AN THI PHUONG MAI	5-7-1952 NAM DINH, VN	NIECE	424 Cu Xa
AN HOAI BAC	11-7-1954 SAIGON, VN	NEPHEW	THANH DA -
AN THI HOAI HUONG	12-4-1955 SAIGON, VN	NIECE	THANH PHO
AN TUAN GIAC	10-18-1957 SAIGON, VN	NEPHEW	HỒ CHI MINH
			VIETNAM

Signature: _____

Date: 11/1/82

I, _____, a Notary Public, on this day personally appeared _____
known to me to be the person whose name is subscribed to the foregoing instrument and
acknowledged to me that he/she executed the same for the purposes and consideration
therein expressed.

Notary Public for _____

COUNTY OF Lincoln

Notary Public expires _____

BỘ TƯ-PHÁP

Ngày 20

tháng 6

năm 1958

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

Tòa Hòa-Giải
SAIGON

GIẤY THẺ-VÌ HÔN-THÚ CHO

TRAN VAN THANH và NGUYEN THI DAM

Năm một ngàn chín trăm năm mươi tam ngày 20 tháng 6, hồi 10 giờ
 Trước mặt chúng tôi ở NGUYEN VAN DOANH, Chánh-Án Tòa Hòa-Giải
 Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn Huệ có Lục-sự PHAM VAN MANH
 phụ-tá

ĐÃ ĐẾN HẦU:

1./ BUI DINH HOE

2./ NGUYEN HUU UY

3./ NGUYEN THI SUOI

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc
 TRAN VAN THANH sanh ngày 2.12.1926 tại Thi-Câu, Bac-Ninh,
 Bac-Phân, con của Trần-Trong-Vân (chết) và Phạm-Thị-Vy, và
 NGUYEN THI DAM sanh ngày 25.1.1925 tại Nam-Dinh, Bac-Phân,
 con của Nguyễn-Van-Thành và Bui-Thị-Thân.

Và biết hai đồng có làm hôn-thú bậc nhất ngày 25 tháng I năm 1946
 tại làng Nghĩa-Hung, Nam-Dinh, Bac-Phân.

Và duyên-cớ mà y không có thể xin sao-lục hôn-thú được, là vì su giao thông
 bị gian đoạn.

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì hôn-thú
 này cho ~~ten~~ các đương sự
 để nạp vào hồ sơ

chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời
 Nam-phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-luật canh-cải phạt tội
 nạt-chúng và Việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 50 đến 2 000 quan đã được
 đọc cho các nhân-chứng và nguyên-đơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và viên Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên: Không ro.

Dưới có ghi: Đóng bích-phần tại phòng-ba Saigon.

Ngày ... tháng ... năm 1958, Quyền, Tờ, Số, Thị

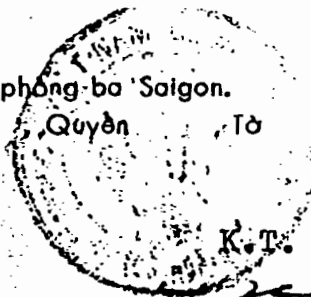
Ký tên: Không ro.

GIÁ TIỀN:

Sao-lục 1\$50

Biên-lai 0,50

Cộng 2\$00



Lục sao y,

K.T. Chánh Lục-Sự.

PO HOI VU
-:-
Số: 62A-TD63-TL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

86

Vĩnh Phú, ngày 3 tháng 10 năm 1979

Kính gửi : UBND phường 27, quận Bình Thạnh
Thành phố : Hồ Chí Minh.

Ban giám thị trại cải tạo 62A-TD63-TL yêu cầu UBND
phường 27 báo cho bà Nguyễn Thị Dân hiện đang ở 424 lô K
cư xá thành da, phường 27 quận Bình Thạnh, T/P Hồ Chí Minh
được biết tin anh :

Trần Văn Thanh sinh năm : 1936
Sinh quán : Nam Định
Trụ quán : 424 cư xá thành da, phường 27, quận Bình
Thạnh, TP : Hồ Chí Minh.

Được học tập cải tạo tại trại 62A-TD63-TL, vẫn qua đã
bị bệnh ung thư di căn, mặc dù đã được Ban giám thị, các
bác sĩ, y sĩ hết lòng chữa trị nhưng vì bệnh tình
quá nặng nên đã chết lúc 05 giờ 15 ngày 3 tháng 10 năm
1979 tại bệnh xá trại 62A-TD63-TL.

Ban giám thị đã tổ chức chôn cất tại nghĩa địa Bình
Sơn đông, thôn Thạnh Công xã Võ Giàng, huyện Sông Thao,
tỉnh Vĩnh Phú.

Vậy đề nghị UBND phường 27 báo cho bà Dân là thân nhân
người chết nơi trên biết.

Sao gửi

-C4, quận Bình Thạnh
-SỞ CẢ T/P Hồ Chí Minh
(Bỏ biết)

T/UBND GIẢI THÍ THAI
Mở giám thị

Đại úy: Nguyễn-Dũng

IV # 509843

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC

Số 06451100

Họ Tên TRẦN THỊ HOÀI HƯƠNG

Ngày, nơi sinh 04.12.1955
S A I G O N

Cha Trần-Văn-Thành
Mẹ Nguyễn-thị-Dam
Địa chỉ A/ bis Lữ-Gia DALAT.



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC

Số 07002125

Họ Tên TRẦN TUẤN GIAO

Ngày, nơi sinh 18.10.1957
S A I G O N

Cha Trần-Văn-Thành
Mẹ Nguyễn-thị-Dam
Địa chỉ A/ bis Lữ-Gia, DALAT.



IV-
509843

IV #
509843

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN-CƯỚC

Số 01566135

Họ Tên TRẦN HOÀI BÁC

Ngày, nơi sinh 07.11.1954
S A I G O N

Cha Trần-Văn-Thành
Mẹ Nguyễn-Thị-Dam
Địa chỉ A/ bis Lữ-Gia DALAT.



Dầu vết riêng:		N.N.T.	
Cắm xe đôi./-		Cao: 1 th	54
		Nặng:	42 Kg
Chữ ký đương sự:		Ngon trở mặt	
DALAT, ngày 19.05.1971		Ngon trở trái	
PHÓ TRƯỞNG-TY C.S.Q.G.			
NGUYỄN-MINH-THIỆU			

Dầu vết riêng:		NNT	
Chạm trúng 0/5 trên mí mắt ngoài phải./-		Cao: 1 th	58
		Nặng:	48
Chữ ký đương sự:		Ngon trở mặt	
DALAT, ngày 02.05.1972		Ngon trở trái	
CHỈ-HUY-PHÓ C.S.Q.G.			
NGUYỄN-MINH-THIỆU.			

Dầu vết riêng:		M.	
Sẹo tam giác trên giữa trán.		Cao: 1 th	57
		Nặng:	45 Kg
Chữ ký đương sự:		Ngon trở mặt	
DALAT, ngày 28-05-1969		Ngon trở trái	
TRƯỞNG-TY C.S.Q.G.			
NGUYỄN-HỮU-TÌNH.			



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand *th*

Date: Nov. 17, 1986

Re: IV - 809843

Dear Sir/Madam:

This is in response to your inquiry concerning the United States Orderly Departure Program, a program by which qualified individuals are able to resettle in the United States from Vietnam. The high volume of ODP cases and inquiries unfortunately prevent our giving you a more formal response than this letter.

☐ We regret that the Orderly Departure Program policy prohibits responses to inquiries from any party other than the petitioner, a very close relative of the beneficiary in Vietnam, or the petitioner's representative designated in writing on Immigration and Naturalization Service (INS) Form G-28.

☒ We acknowledge receipt of the documents for IV No. 809843, which you sent us on Oct. 27, 1986. ~~We have/have not reviewed your relative's/relatives' files.~~ File review is conducted in accordance with an established schedule of priorities. If additional documents are needed, we shall contact you after the file has been reviewed.

☐ The documents which we still need to complete _____'s case are: _____

☐ The Letter of Introduction (LOI) which you are inquiring about has/has not been issued. The LOI does not guarantee that you/your relative(s) will receive exit permission, as that must be obtained from the Vietnamese authorities.

☐ Should you/your relative(s) receive an exit permit, please notify ODP of the exit permit numbers for each person listed on the case.

☒ The interview with the UNHCR representative in Ho Chi Minh City has not been conducted. Interviews are scheduled by the Vietnamese authorities, and we have no influence on the scheduling of individual cases for interview.

☐ Your relative(s) has/have been interviewed in Ho Chi Minh City, but his/her/their case has not yet been approved by a Consular or INS officer.

☐ We are awaiting a medical clearance for your relative(s).

☐ Your relative(s) has/have been approved for the U.S., and we have notified the Vietnamese that he/she/they may be placed on a manifest for departure. We cannot predict when he/she/they will be manifested as that is solely up to the Vietnamese authorities. A local voluntary agency in your area will notify you of your relative's/relatives' onward travel plans and his/her/their exact date of arrival in the United States.

Sincerely,

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: 509843

VEWL.#: _____

I-171: Y N

EXIT VISA.#: _____

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. WIDOW APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THI ĐAM
Last Middle First

Current Address 424 HỒ K Cũ Xá Thanh Đa P. 27. Q. Bình Thạnh TP HCM.

Date of Birth 01/25/25 Place of Birth Nam Định

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

TRAN VAN THANH (1926)

Previous Occupation (before 1975) Lt. Col.
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 05/75 To DEATH DATE: 10/03/79

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN THI HUNG

Name
Lincoln NE.

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

MINH THUC NGUYEN

SAN BERNARDINO, CA



DEC 24 1988

Ms

THO MINH KHUC

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

chết



ĐO HOI VU
-:-
Trại 62A-TD63-TL

86

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh phúc, ngày 3 tháng 10 năm 1979

UBND Phường 27
Quận Bình Thạnh
TP Hồ Chí Minh

Kính gửi : UBND phường 27, Quận Bình Thạnh
Thành phố : Hồ Chí Minh .

Ban giám thị trại cải tạo 62A-TD63-TL yêu cầu UBND
phường 27 báo cho bà Nguyễn thị Dân hiện đang ở 424 lô K
cư xá thanh đa, phường 27 quận bình thạnh , T/P Hồ Chí Minh
được biết tin anh :

Trần Văn Thanh

sinh năm : 1926

Sinh quán : Nam định

Trú quán : 424 cư xá thanh đa, phường 27, quận bình
thạnh, TP : Hồ Chí Minh .

Được học tập cải tạo tại trại 62A-TD63-TL vừa qua đã
bị bệnh ung thư di căn, mặc dù đã được Ban giám thị, các
bác sĩ, y sĩ hết lòng chăm sóc chữa trị nhưng vì bệnh tình
quá nặng nên đã chết lúc 03 giờ 15 ngày 3 tháng 10 năm
1979 tại bệnh xá trại 62A-TD63-TL .

Ban giám thị đã tổ chức chôn cất tại nghĩa địa chính
sơn đông, thôn Thạnh công xã Võ Giàng, huyện Sông Thao ,
tỉnh Vĩnh Phú.

Vậy đề nghị UBND phường 27 báo cho bà Dân là tin anh
người chết nơi trên biết.

Sao gửi

-C. quận Bình Thạnh
-C. CA TP Hồ Chí Minh
(Bố biết)

TRẠI GIẢI THỜI T. I
Ban giám thị

Đại úy: Nguyễn-Dũng

BÀ NGUYỄN THỊ ĐÀM
424 LÔ K CƯ XÃ THANH ĐA,
PHƯỜNG 27, QUẬN BÌNH THẠNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH,
VIỆT NAM

Saigon 1.11.1988

Ms KHUÊ MINH THO

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

PO BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

TELEPHONE:

Kính thưa Chị,

Tôi xin tự giới thiệu tôi là Nguyễn Thị Đàm. chồng tôi nguyên là Trung tá Trần Văn Thanh của Quân lực Việt Nam Cộng hòa, số quân 46/300.241, đã chết trong một trại cải tạo ở Vĩnh Phú, Bắc Việt, năm 1979.

Năm 1982 gia đình tôi đã nộp đơn xin xuất cảnh để đoàn tụ với chị ruột của tôi là Bà Nguyễn Thị Hưng hiện cư ngụ tại 3410 N62nd Lincoln, NE 68507 USA. Cùng lúc đó chị tôi tiếp tục lo giấy tờ qua ODP và chúng tôi đã nhận được số IV 509843 ~~đ~~ ngày 17 tháng 11 năm 1986. Tuy nhiên, vì chị tôi chỉ là thường trú nhân và đã quá tuổi lao động, chị tôi đã không xin được tờ I-171 và tờ LOI, do đó chúng tôi không hoàn tất được thủ tục xin xuất cảnh ở Việt Nam.

Nay chúng tôi được biết là gia đình của những tù nhân đã chết trong trại cải tạo được cứu xét đặc biệt trong ODP. Chúng tôi viết thư này thành khẩn xin chị giúp đỡ chúng tôi trong việc chuyển đơn đến Văn phòng ODP và xin tờ LOI.

Chúng tôi rất mong được chị hồi âm sớm để yên tâm chờ đợi. Xin thành thật cảm ơn chị rất nhiều.

Kính thư,

Dam

TB: Địa chỉ liên lạc của chúng tôi nếu tiện xin được là địa chỉ ở Việt Nam ghi ở đầu thư, nếu không tiện xin được chuyển qua địa chỉ của chị tôi ghi ở trong thư hoặc qua địa chỉ của người bạn thân của gia đình là Mr NGUYỄN THỨC MINH

San Bernardino
Cali
U.S.A.

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AMERICAN EMBASSY - BOX 58
APO SAN FRANCISCO 96346-0001
USA

Bà NGUYỄN THỊ ĐÀM
424 LÔ K CƯ XÃ THANH ĐA,
HƯỚNG 27, QUẬN BÌNH THẠNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH,
VIỆT NAM

November 1, 1988

IV No. 509843

Subject: Petition for an entry visa to the USA as political refugees.

Dear Sir,

I am sending in this request to petition for an entry visa to the USA as refugees for me and my children.

My husband Trần Văn Thanh, former ARVN Lieutenant Colonel, serial number 46/300.241, died in a concentration camp at Vĩnh Phú, North Vietnam, in 1979.

It is my belief that according to US policy concerning deceased detainees, my children and I are entitled to resettlement in the States.

In 1982 I had submitted a file. My sister Nguyễn Thị Hưng, whose current address is 3410 N62nd Lincoln NE 68507 USA, was then my guarantor. However, she is unqualified to provide my family with a legal or financial guarantee as she is already 75 years old and has not yet been naturalized.

I would therefore be grateful to you if you would approve of my petition and grant me a Letter of Introduction so that I could file a request to leave the country with the local authorities.

Your prompt and favorable response will be very much appreciated.

Yours respectfully,

Enclosed, please find a photocopy of my husband's death certificate and a photocopy of a letter from the Embassy of the USA in Bangkok providing us with an IV number, + our marriage certificate. Our mailing address is:

Ms KHUẾ MINH THO
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
PO BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

GIẤY THẺ VÌ HÒN THÚ CHO

TRAN VAN THANH và NGUYEN THI DAM

Năm một ngàn chín trăm năm mươi **tam** ngày **20** tháng **6**, hồi 10 giờ
 Trước mặt chúng tôi là **NGUYEN VAN DOANH**, Chánh-Án Tòa Hòa-Giải
 Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn Huệ có Lục-sự **PHAM VAN MANH**
 phụ-tá

ĐÃ ĐẾN HẦU:

- 1./ BUI DINH HOE
2./ NGUYEN HUU UY
3./ NGUYEN THI SUOI

Những nhân-chúng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc
TRAN VAN THANH sanh ngày 2.12.1926 tại Thi-Câu, Bac-Ninh,
Bac-Phan, con của Trân-Trong-Vân (chết) và Phạm-Thi-Vy, và
NGUYEN THI DAM sanh ngày 25.1.1925 tại Nam-Dinh, Bac-Phan,
con của Nguyễn-Van-Thành và Bùi-Thi-Thân.

Và biết hai đảng có làm hôn-thú bậc nhất ngày 25 tháng I năm 1946
tại lòng Nghĩa-Hung, Nam-Dinh, Bắc-Phan.

Và duyên-cớ mà y không có thể xin sao-lục hôn-thú được, là vì sự giao thông bị gian đoạn.

Mấy nhận-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thế-vì hôn-thú này cho ~~ten~~ các **duong su** để **nap vào hồ sơ**

chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ-hình-luật cảnh-cải phạt tội nguy-chung và Việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 50 đến 2 000 quan đã được đọc cho các nhân-chung và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chúng có ký tên với chúng tôi và viên Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên: Không rõ.

Dưới có ghi: Đóng bích-phần tại phòng ba Saigon.

Ngày . . . tháng . . . năm 195 . . . Quyền . . . Tờ . . . Số . . . Thị

Ký tên : Không rõ.

GIÁ TIỀN :

Sao-Huc 1 \$50

Biên-lai 0,50

Cộng . . . 2\$00

Lục sao y,

K. T. *Chánh Lục-Sự*

MINH THUC NGUYEN

SAN BERNARDINO, CA

JUN 12 1989

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONER ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

HỒ SỔ BỒ TÚC
WP.0236



Khiết
931-9799



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand *fl*

Date: Nov. 17, 1982

Re: IV - 809843

Dear Sir/Madam:

This is in response to your inquiry concerning the United States Orderly Departure Program, a program by which qualified individuals are able to resettle in the United States from Vietnam. The high volume of ODP cases and inquiries unfortunately prevent our giving you a more formal response than this letter.

☒ We regret that the Orderly Departure Program policy prohibits responses to inquiries from any party other than the petitioner, a very close relative of the beneficiary in Vietnam, or the petitioner's representative designated in writing on Immigration and Naturalization Service (INS) Form G-28.

☒ We acknowledge receipt of the documents for IV No. 809843, which you sent us on Oct. 27, 1982. We have/have not reviewed your relative's/relatives' files. File review is conducted in accordance with an established schedule of priorities. If additional documents are needed, we shall contact you after the file has been reviewed.

☐ The documents which we still need to complete _____'s case are: _____

☐ The Letter of Introduction (LOI) which you are inquiring about has/has not been issued. The LOI does not guarantee that you/your relative(s) will receive exit permission, as that must be obtained from the Vietnamese authorities.

☐ Should you/your relative(s) receive an exit permit, please notify ODP of the exit permit numbers for each person listed on the case.

☒ The interview with the UNHCR representative in Ho Chi Minh City has not been conducted. Interviews are scheduled by the Vietnamese authorities, and we have no influence on the scheduling of individual cases for interview.

☐ Your relative(s) has/have been interviewed in Ho Chi Minh City, but his/her/their case has not yet been approved by a Consular or INS officer.

☐ We are awaiting a medical clearance for your relative(s).

☐ Your relative(s) has/have been approved for the U.S., and we have notified the Vietnamese that he/she/they may be placed on a manifest for departure. We cannot predict when he/she/they will be manifested as that is solely up to the Vietnamese authorities. A local voluntary agency in your area will notify you of your relative's/relatives' onward travel plans and his/her/their exact date of arrival in the United States.

Sincerely,

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346-0001

CONTROL

☐ Card
☒ Doc. Request; Form 5/30/89 .
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "ID"
☐ Date
☐ Membership; Letter